

Số: **594** /HD-BCĐ

V/v hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh
COVID-19 cho người lao động tại nơi
làm việc

Yên Bái, ngày **08** tháng 5 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà máy.

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn Phòng chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động; Để tăng cường thực hiện các biện pháp về phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở lao động¹ trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh hướng dẫn cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Trước khi đến nơi làm việc

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch theo khuyến cáo của Bộ Y tế (rửa tay thường xuyên, giữ vệ sinh khi ho, hắt hơi...), thường xuyên súc miệng, họng bằng nước muối 9‰ hoặc nước súc miệng, đảm bảo ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng.

- Đeo khẩu trang trên đường đi làm việc.

- Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc như nước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh); khăn giấy, khẩu trang, nước súc họng, dung dịch sát khuẩn tay khi không có điều kiện rửa tay với nước sạch và xà phòng trong quá trình làm việc; quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần).

- Không được đi làm nếu đang trong thời gian cách ly y tế theo quy định.

2. Trong thời gian làm việc tại cơ quan, đơn vị

2.1. Hướng dẫn chung cho người lao động

- Nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo khuyến cáo 5K của Bộ Y tế (Khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách, không tụ tập và khai báo y tế) tại nơi làm việc, hội họp, khi ăn ca, các khu vực công cộng tại cơ sở lao động đặc biệt chú trọng:

¹ Nơi làm việc bao gồm văn phòng, công sở, khu dịch vụ (trung tâm thương mại, trung tâm hội nghị, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, công viên, khu du lịch, ngân hàng, bưu điện), cơ sở sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp... và không áp dụng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

+ Rửa tay thường xuyên. Rửa tay tại các thời điểm: Trước khi vào làm việc, sau giờ nghỉ giải lao, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Sử dụng dung dịch sát khuẩn tay trước khi tiếp xúc với các bề mặt tay nắm cửa, nút bấm thang máy...

+ Che kín mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc mặt trước khuỷu tay để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp ra không khí. Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay.

+ Không đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh. Nghiêm cấm hành vi khạc, nhổ tại nơi làm việc.

+ Không tụ tập đông người khi nghỉ giữa ca, nghỉ trưa..., giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi ăn ca, tại các khu vực công cộng nơi làm việc.

- Chủ động thường xuyên vệ sinh mặt bàn làm việc, các dụng cụ lao động và vị trí thường xuyên tiếp xúc của cá nhân bằng dung dịch sát khuẩn. Hạn chế dùng chung các dụng cụ, phương tiện lao động,... nếu có phải vệ sinh các vị trí tiếp xúc bằng dung dịch sát khuẩn trước khi sử dụng.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc từ xa để giảm tiếp xúc trực tiếp. Thực hiện cài đặt và bật ứng dụng truy vết, ứng dụng khai báo y tế.

- Không đi đến vùng có dịch; không đến những nơi có nguy cơ cao lây nhiễm bệnh (bệnh viện, khu cách ly, ...) trừ khi phải thực thi nhiệm vụ.

- Nếu phát hiện bản thân hoặc người cùng làm việc/khách hàng có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại nơi làm việc hoặc là ca bệnh hoặc người tiếp xúc vòng 1, hoặc người tiếp xúc vòng 2 thì cần báo cáo ngay với người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế của đơn vị để thực hiện xử trí theo quy định.

2.2. Đối với người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao

Ngoài các hướng dẫn tại mục 2.1, cần lưu ý:

+ Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết. Cần lưu ý rửa tay ngay sau khi cởi bỏ găng tay và thay găng tay khi phải tiếp xúc với các bề mặt có nguy cơ lây nhiễm. Nếu không sử dụng găng tay phải rửa tay thường xuyên và dùng giấy lau tay sử dụng 1 lần hoặc khăn lau tay để làm khô tay.

+ Đeo khẩu trang bắt buộc tại nơi làm việc.

+ Sử dụng bộ quần áo phòng hộ (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay) khi phải tiếp xúc với trường hợp nghi mắc bệnh.

+ Người điều khiển phương tiện giao thông công cộng chủ động thực hiện đóng mở cửa xe cho khách (nếu có thể).

2.3. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

Ngoài các hướng dẫn tại mục 2.1, 2.2, cần tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch của địa phương nơi đến công tác.

3. Khi kết thúc thời gian làm việc

- Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay.
- Đeo khẩu trang trên đường về nhà.
- Không mặc quần áo, giày, ủng sử dụng khi làm việc về nhà (đối với người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao). Để quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín và giặt sạch sau mỗi ca làm việc.
- Sau khi đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19: thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn ngành Y tế.

** Nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở...hoặc phát hiện có liên quan đến các trường hợp mắc COVID-19 đã được thông báo trong thời gian làm việc, đi công tác hay ở nhà thì cần đeo khẩu trang, tránh tiếp xúc với người xung quanh và thông báo cho người quản lý, thủ trưởng đơn vị hoặc cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn.*

II. QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Căn cứ tình hình thực tế để thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19.
- Thiết lập kênh liên lạc với Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố/Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; phân công và công khai thông tin liên lạc của cán bộ đầu mối phụ trách công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc.
- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19.
- Tổ chức đo thân nhiệt cho người lao động, khách đến thăm và làm việc trước khi vào vào cơ sở lao động.
- Thực hiện khai báo y tế đối với khách đến thăm và làm việc. Khuyến khích đăng ký và thực hiện quét mã QR-CODE để kiểm soát người ra, vào. Không cho phép người không có phận sự vào khu vực làm việc.
- Khuyến khích mỗi cơ quan, đơn vị bố trí 01 phòng hoặc một khu vực riêng để tiếp khách đến làm việc, khi tiếp khách nên giữ khoảng cách, đeo khẩu trang, sát khuẩn tay, hạn chế tối đa thời gian tiếp xúc.
- Mỗi cơ quan, đơn vị bố trí địa điểm làm phòng cách ly, chuẩn bị khẩu trang để sử dụng ngay khi phát hiện người có biểu hiện sốt, ho, khó thở đồng thời thông báo ngay cho cơ quan y tế và áp dụng các biện pháp phù hợp.
- Bố trí đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho người sử dụng, xà phòng tại các khu vệ sinh.
- Thực hiện bố trí chỗ ngồi giãn cách tối thiểu 1m, đảm bảo giãn cách khi người lao động vào khu vực làm việc, khi xếp hàng. Khuyến khích lập đặt vách ngăn giữa các vị trí làm việc (nếu có thể).

- Vệ sinh, khử khuẩn bằng hóa chất khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường đối với tay nắm cửa, nút bấm thang máy, mặt sàn, phòng làm việc, phòng họp, khu vệ sinh tối thiểu 2 lần/ ngày hoặc khi cần thiết.

- Bố trí suất ăn riêng cho người lao động, đảm bảo giãn cách khi sử dụng phòng ăn tập thể.

- Bố trí đủ thùng đựng rác, chất thải có nắp đậy kín đặt ở vị trí thuận tiện và thực hiện thu gom, xử lý hàng ngày.

- Nghiêm cấm khạc nhổ, vứt rác, khẩu trang bừa bãi.

- Nếu tổ chức đón người lao động phải đảm bảo các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trên các phương tiện giao thông công cộng.

- Tăng cường thông khí nơi làm việc bằng cách tăng thông gió, hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, hoặc sử dụng quạt, hạn chế sử dụng điều hòa.

- Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, kiểm tra giám sát người lao động thực hiện các biện pháp dự phòng cá nhân và các biện pháp dự phòng tại các cơ sở lao động.

- Tổ chức thực hiện đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại cơ sở lao động theo hướng dẫn tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19 và báo cáo kết quả đánh giá về Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố/ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo phân cấp quản lý.

- Khuyến khích tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo bằng hình thức trực tuyến. Trong trường hợp bắt buộc phải tổ chức thì phải đảm bảo các quy định về phòng, chống dịch COVID-19. Có cơ chế cho phép người lao động làm việc tại nhà hoặc bố trí ca làm việc linh hoạt (nếu được).

III. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI KHÁCH ĐẾN LÀM VIỆC

- Khách đến làm việc phải đeo khẩu trang và đo thân nhiệt, sát trùng tay ngay tại cổng nơi làm việc, quét mã QR- CODE và khai báo y tế.

- Tuân thủ đầy đủ mọi quy định phòng chống COVID-19 của cơ quan, đơn vị.

- Khuyến khích hạn chế cá nhân đến đơn vị làm việc, giao dịch trực tiếp.

IV. XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP MỆT MỎI, SỐT HO, ĐAU RÁT HỌNG VÀ KHÓ THỞ; TRƯỜNG HỢP NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ TIẾP XÚC LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI MẮC COVID-19 TẠI NƠI LÀM VIỆC

Những việc cần làm của người lao động và người sử dụng lao động:

1. Thông báo cho cán bộ quản lý và người làm công tác y tế tại cơ sở lao động.
2. Cán bộ quản lý/ cán bộ y tế cung cấp khẩu trang y tế cho người lao động và hướng dẫn đeo đúng cách.
3. Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác.

4. Đưa đến khu vực cách ly đã được bố trí tại cơ sở lao động

Yêu cầu đối với nơi cách ly tạm thời tại cơ sở lao động:

- *Bố trí tại khu vực riêng, gần cổng ra vào, tách biệt với khu làm việc (nếu có thể).*

- *Phòng cách ly tạm thời phải đảm bảo: Thoáng khí, thông gió tốt; hạn chế đồ đạc trong phòng; Có chỗ rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn; Có thùng đựng rác có nắp đậy kín; Có khu vực vệ sinh riêng.*

5. Gọi điện thoại ngay đến cơ sở y tế gần nhất như: Trạm Y tế xã/phường/thị trấn hoặc Trung tâm Y tế huyện/TX/TP hoặc Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh (0853.495.000) hoặc Sở Y tế (0964.671.010) để được tư vấn.

6. Không sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển đến cơ sở y tế/ cơ sở cách ly tập trung/ về cách ly tại nhà.

7. Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình sức khỏe của người lao động đó.

8. Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại nơi làm việc khi cơ quan y tế yêu cầu.

V. PHÂN LUỒNG, KHỬ KHUẨN VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHI CÓ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC XÁC ĐỊNH MẮC COVID-19 TẠI NƠI LÀM VIỆC

1. Hướng dẫn phân luồng

Thực hiện phân luồng cách ly ngay khi phát hiện ca bệnh là người lao động được xác định mắc COVID-19 như sau:

1.1. Ca bệnh (F0): Thông báo cho Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tuyến huyện thuộc phân cấp quản lý. Lập tức chuyển đến cơ sở khám, chữa bệnh được phép thu dung, điều trị theo chỉ định của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh bằng xe chuyên dụng. Trong khi chờ chuyển đi, cần cách ly tạm thời ca bệnh tại khu vực riêng đã được bố trí ở nơi làm việc và thực hiện các biện pháp phòng hộ để tránh lây nhiễm cho người lao động khác.

- Người quản lý, người sử dụng lao động tạm thời phong tỏa ngay cơ sở lao động.

- Phối hợp với ngành y tế lập toàn bộ danh sách những người tiếp xúc vòng 1 (F1) và vòng 2 (F2) để kịp thời truy vết.

1.2. Người tiếp xúc vòng 1 (F1):

Lập tức chuyển cách ly y tế tập trung tại cơ sở y tế hoặc cơ sở cách ly tập trung do Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh quy định.

1.3. Người tiếp xúc vòng 2 (F2):

- Yêu cầu cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Trong trường hợp người lao động vẫn phải tiếp tục đến cơ quan làm việc thì cách ly ngay tại nơi làm việc và đảm bảo duy trì hoạt động tại nơi làm việc.

1.4. Người lao động khác tại nơi làm việc

- Tiếp tục làm việc và lưu trú tại nhà (sau khi đã tiến hành khử trùng và vệ sinh môi trường theo hướng dẫn dưới đây).

- Theo dõi thông tin của những người tiếp xúc vòng 2 (F2); Tự theo dõi sức khỏe, khi có biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở...thì không được đi làm và thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất và người quản lý, người sử dụng lao động.

2. Khử khuẩn, vệ sinh môi trường

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời khử trùng và xử lý môi trường khu vực có bệnh nhân COVID-19 tại cộng đồng hoặc hướng dẫn khác của Ban chỉ đạo quốc gia hoặc Bộ Y tế nếu có và lưu ý một số nội dung đối với khử khuẩn nơi làm việc của bệnh nhân COVID-19 như sau:

2.2.1. Khu vực cần khử khuẩn tại nơi làm việc

- Vị trí làm việc, phòng làm việc, phòng họp, căng tin, khu vực vệ sinh chung và các khu vực dùng chung khác...

- Khu vực liền kề xung quanh: Tường bên ngoài của phòng làm việc, hành lang, lối đi chung, cầu thang, thang máy, sảnh chờ,...

- Phương tiện chuyên chở người lao động (nếu có).

2.2.2. Nguyên tắc khử khuẩn chung

- Khử khuẩn bằng (i) chất tẩy rửa thông thường như chai xịt tẩy rửa đa năng dùng sẵn hoặc (ii) pha dung dịch tẩy rửa bôn cầu gia dụng (chứa khoảng 5% sodium hypochlorite) theo tỷ lệ 10ml dung dịch tẩy rửa với 1 lít nước để thành dung dịch có khả năng diệt vi rút, hoặc (iii) dung dịch chứa 0,05% clo hoạt tính sau khi pha hoặc (iv) cồn 70%. Chỉ pha dung dịch đủ dùng trong ngày. Dùng cồn 70% để lau các bề mặt thiết bị điện tử để bị ăn mòn bởi hóa chất hoặc có tiết diện nhỏ.

- Thời gian cách ly sau khi khử khuẩn ít nhất 30 phút.

- Ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa. Đối với các bề mặt bản phải được làm sạch bằng xà phòng hoặc dung dịch tẩy rửa và nước trước khi khử khuẩn.

- Sử dụng găng tay cao su, khẩu trang, quần áo bảo hộ khi thực hiện vệ sinh, khử khuẩn.

2.2.3. Để đảm bảo hiệu quả khử khuẩn và an toàn, người lao động tiếp tục làm việc vào ngày tiếp theo kể từ khi kết thúc công việc khử khuẩn.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh, các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh căn cứ tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn này tại nơi làm việc cho người lao động.

2. Sở Công thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo và triển khai hướng dẫn này đến các cơ sở lao động thuộc địa bàn quản lý.

Sở Công thương chủ trì thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, giám sát việc thực hiện công tác đánh giá nguy cơ lây nhiễm theo quy định và báo cáo kết quả về Sở Y tế để tổng hợp.

3. Sở Y tế - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh:

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh là đầu mối hướng dẫn chi tiết và chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở lao động, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn theo phân cấp quản lý đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 (tại phụ lục kèm theo).

- Phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn triển khai hướng dẫn này cho người làm công tác y tế/ cán bộ phụ trách công tác phòng chống dịch COVID-19 tại các cơ sở lao động, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Phối hợp hoặc tổ chức kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại các cơ sở lao động, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

4. Yêu cầu các doanh nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh (*không bao gồm quy mô hộ gia đình*) tổ chức đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 (tại phụ lục kèm theo) và báo cáo kết quả đánh giá về Ban Quản lý các khu công nghiệp (*đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp*) và về Ủy ban nhân dân cấp huyện (*đối với doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp và các cơ sở lao động khác*) để theo dõi, giám sát. Các cơ sở lao động đủ điều kiện đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch COVID-19 thì được hoạt động và chịu trách nhiệm về các kết quả tự đánh giá. Việc thực hiện đánh giá lại phải được tiến hành thường xuyên hoặc khi có người lao động thuộc diện là ca bệnh, người tiếp xúc vòng 1, vòng 2 hay có sự cố khác.

Trên đây là hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh COVID-19 cho người lao động tại nơi làm việc của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh tỉnh Yên Bái./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BGĐ SYT;
- Các đơn vị trong ngành;
- Lưu: VT, NVY.



**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Thị Hồng Vân**

Phụ lục

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM DỊCH COVID-19 TẠI CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH

(Kèm theo Hướng dẫn số: 594/HD-BCĐ ngày 08/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19)

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh không bao gồm quy mô sản xuất, kinh doanh hộ gia đình

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Căn cứ Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn Phòng chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động.

1. Số lượng người lao động làm việc tập trung của cơ sở sản xuất, kinh doanh (10 điểm)	
- Dưới 50 người	01 điểm
- Từ 50 - 199 người	02 điểm
- Từ 200 - 499 người	04 điểm.
- Từ 500 - 999 người	06 điểm.
- Từ 1000 - 4999 người	08 điểm.
- Từ 5000 người trở lên	10 điểm.
2. Mật độ người lao động ở các phân xưởng tính bằng số diện tích làm việc cho 01 người lao động (10 điểm)	
- 01 người lao động/lớn hơn hoặc bằng 01 m ²	0 điểm.
- 01 người lao động/dưới 01 m ²	10 điểm.
3. Nguy cơ lây nhiễm COVID-19 từ người lao động (30 điểm) (Chỉ tính điểm đối với người có nguy cơ cao nhất)	
- Không có	0 điểm.
- Người tiếp xúc vòng 2 (người tiếp xúc với người tiếp xúc gần với ca bệnh)	05 điểm.
- Người tiếp xúc vòng 1 (người tiếp xúc gần với ca bệnh)	10 điểm.
- Có ca bệnh	20 điểm.
- Có ca bệnh và lây nhiễm cho người khác	30 điểm.
4. Thông khí nhà xưởng (10 điểm)	
- Thông khí tự nhiên (bằng hệ thống cửa mở/quạt hút gió)	0 điểm.
- Thông khí hỗn hợp	05 điểm
- Sử dụng điều hòa	10 điểm
5. Tổ chức thời gian làm việc (05 điểm)	

- Nhỏ hơn hoặc bằng 8 giờ/ngày	0 điểm.
- Trên 8 giờ	05 điểm.
6. Tỷ lệ người lao động được quan sát thấy có kiểm tra thân nhiệt trước khi vào phân xưởng (10 điểm)	
-100%	0 điểm.
- 80% đến dưới 100%	07 điểm.
- 60% đến dưới 80%	09 điểm.
- Dưới 60%	10 điểm.
7. Điều kiện vệ sinh cá nhân cho người lao động (20 điểm)	
<i>7.1. Bố trí khu vực rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có tối thiểu 60% nồng độ cồn trước khi vào và ra khỏi phân xưởng</i>	
- Tất cả các bộ phận đều có	0 điểm.
- Tỷ lệ các bộ phận không có giảm từ 90% xuống 10%	01-09 điểm.
- Tất cả các bộ phận đều không có	10 điểm
<i>7.2. Tỷ lệ người lao động thực hiện rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có tối thiểu 60% nồng độ cồn trước khi vào và ra khỏi phân xưởng; trước và sau khi ăn.</i>	
- 100% người lao động quan sát được thực hiện	0 điểm.
- Tỷ lệ thay đổi giảm từ 90% xuống 10%	01-09 điểm.
- Dưới 10% người lao động quan sát thấy thực hiện	10 điểm.
8. Sử dụng khẩu trang tại nơi làm việc (30 điểm)	
<i>8.1. Cung cấp khẩu trang cho người lao động mỗi ngày hoặc khẩu trang giặt được</i>	
- 100% người lao động	0 điểm.
- Tỷ lệ người lao động được cấp giảm từ 90% xuống 10%	02-09 điểm.
- Dưới 10% người lao động	10 điểm.
<i>8.2. Tỷ lệ người lao động đeo khẩu trang trong lúc làm việc.</i>	
- 100% người lao động	0 điểm.
- Tỷ lệ thay đổi giảm từ 90% xuống 10%	02-18 điểm.
- Dưới 10% người lao động	20 điểm.
9. Hoạt động của các khu dịch vụ không thiết yếu tại cơ sở sản xuất, kinh doanh (quán cà phê, thư viện, phòng tập thể thao, ...) (5 điểm)	
- Không có	0 điểm
- Đảm bảo các quy định phòng, chống dịch	01 điểm.
- Không đảm bảo các quy định phòng, chống dịch	05 điểm.

10. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay có chứa ít nhất 60% cồn tại các vị trí có tiếp xúc chung như: cây ATM, bình nước uống công cộng, máy bán hàng tự động, thang máy,... (10 điểm)	
- Không có các vị trí tiếp xúc chung	0 điểm
- Có đầy đủ dung dịch sát khuẩn tất cả các vị trí	01 điểm.
- Có dung dịch sát khuẩn nhưng không đầy đủ	05 điểm.
- Không có dung dịch sát khuẩn	10 điểm.
11. Tổ chức bữa ăn ca cho người lao động (45 điểm)	
<i>11.1. Hình thức tổ chức ăn ca.</i>	
- Tổ chức tại cơ sở sản xuất, kinh doanh	0 điểm.
- Không tổ chức ăn	45 điểm.
<i>(Nếu không tổ chức ăn ca thì không đánh giá các chỉ số từ 11.2 đến 11.8).</i>	
<i>11.2. Giám sát sức khỏe hàng ngày của đơn vị cung cấp bữa ăn ca.</i>	
- Có khai báo y tế, đo nhiệt độ, đeo khẩu trang, găng tay	0 điểm.
- Có nhưng không đầy đủ	03 điểm.
- Không	05 điểm.
<i>11.3. Số người ăn cùng một lúc ở nhà ăn, căng tin.</i>	
- Dưới 50 người	01 điểm.
- Từ 50 đến dưới 100 người	02 điểm.
- Từ 100 đến 500 người	03 điểm.
- Từ 500 đến 1.000 người	04 điểm.
- Trên 1.000 người	05 điểm.
<i>11.4. Bố trí vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn hoặc bố trí so le.</i>	
- Có bố trí đầy đủ	0 điểm
- Có bố trí nhưng không đầy đủ	03 điểm.
- Không bố trí	05 điểm.
<i>11.5. Điều kiện vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc tại khu ăn, uống.</i>	
- Có thực hiện ngay sau mỗi lượt ăn, uống	0 điểm
- Thực hiện nhưng không đầy đủ	05 điểm.
- Không thực hiện	10 điểm.
<i>11.6. Bố trí khu vực và người lao động thực hiện rửa tay trước và sau khi ăn.</i>	
- Có bố trí và thực hiện	0 điểm.
- Có 50% người lao động thực hiện rửa tay	05 điểm.
- Không bố trí hoặc không rửa tay	10 điểm.
<i>11.7. Hình thức cung cấp suất ăn.</i>	
- Cung cấp suất ăn cá nhân	0 điểm.
- Cung cấp suất ăn theo nhóm	05 điểm.
<i>11.8. Hình thức trả tiền bữa ăn ca.</i>	
- Không phải sử dụng tiền mặt	0 điểm.

- Sử dụng phiếu ăn	03 điểm.
- Phải sử dụng tiền mặt hoặc phiếu ăn	05 điểm
12. Tổ chức đưa đón người lao động (20 điểm)	
<i>12.1. Phương tiện di chuyển đến nơi làm việc của người lao động (20 điểm)</i>	
- Có tổ chức đưa đón	0 điểm.
<i>(Nếu có, tiếp tục đánh giá các chỉ số từ 12.2 đến 13.5)</i>	
- Không tổ chức đưa đón 100%	20 điểm.
<i>(Nếu không, không đánh giá chỉ số từ 12.2 đến 13.5)</i>	
<i>12.2. Số người lao động đi làm bằng xe đưa đón.</i>	
- Dưới 50 người	01 điểm.
- Từ 50 – 99 người	02 điểm.
- Từ 100 – 199 người	03 điểm.
- Từ 200 – 499 người	04 điểm.
- Từ 500 – 999 người	05 điểm.
- Từ 1000 – 5000 người	07 điểm.
- Trên 5000 người.	10 điểm.
<i>12.3. Mật độ người trên xe.</i>	
- Sử dụng dưới 50% số ghế ngồi của xe	0 điểm.
- Sử dụng 50% đến dưới 70% số ghế ngồi của xe	05 điểm.
- Sử dụng trên 70% số ghế ngồi của xe	10 điểm.
13. Các trang thiết bị hỗ trợ phòng, chống dịch trên phương tiện đưa đón người lao động (15 điểm)	
<i>13.1. Thông gió trên phương tiện.</i>	
- Thông gió tự nhiên (mở cửa)	0 điểm.
- Sử dụng điều hòa	03 điểm.
<i>13.2. Có sẵn dung dịch sát khuẩn tay chứa trên 60% nồng độ cồn.</i>	
- Có	0 điểm.
- Không	03 điểm.
<i>13.3. Thực hiện đo nhiệt độ cho người lao động trước khi lên xe.</i>	
- Có	0 điểm.
- Không	03 điểm.
<i>13.4. Lập danh sách hoặc theo dõi người đi xe bằng thẻ.</i>	
- Có	0 điểm.
- Không	03 điểm.
<i>13.5. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn xe trước/sau mỗi lần đưa đón.</i>	
- Có	0 điểm.
- Không	03 điểm.
14. Phương án ứng phó phòng, chống dịch (50 điểm)	
<i>14.1. Kế hoạch ứng phó.</i>	
- Có kế hoạch	0 điểm.

- Không có kế hoạch	10 điểm.
<i>14.2. Cán bộ đầu mối thông tin về phòng, chống dịch.</i>	
- Có	0 điểm.
- Không	05 điểm.
<i>14.3. Bố trí khu vực/phòng cách ly tạm thời.</i>	
- Có	0 điểm.
- Có nhưng không đúng quy định	03 điểm.
- Không có	05 điểm.
<i>14.4. Có trạm y tế/người làm công tác y tế hoặc hợp đồng với cơ sở khám bệnh chữa bệnh theo quy định.</i>	
- Có	0 điểm
- Không	05 điểm
<i>14.5. Tỷ lệ người lao động được phổ biến, hướng dẫn các thông tin về phòng, chống dịch tại cơ sở lao động.</i>	
- 100% người lao động	0 điểm
- Tỷ lệ không được phổ biến, hướng dẫn giảm từ 90% xuống 10%	01-09 điểm.
<i>14.6. Hướng dẫn/tuyên truyền tại các vị trí cần thiết (nơi làm việc, căng tin, khu vệ sinh, ký túc xá cho người lao động, cây ATM cây nước uống công cộng, máy bàn hàng tự động, trên phương tiện vận chuyển, ...).</i>	
- Có đầy đủ	0 điểm.
- Có nhưng không đầy đủ	03 điểm.
- Không có	05 điểm.
<i>14.7. Phân công người giám sát thực hiện ở từng khâu.</i>	
- Có đầy đủ	0 điểm.
- Có nhưng không đầy đủ	03 điểm.
- Không có	05 điểm.
<i>14.8. Thành lập đoàn tự kiểm tra và đi kiểm tra hằng ngày.</i>	
- Có đầy đủ	0 điểm.
- Có nhưng không đầy đủ	03 điểm.
- Không có	05 điểm.
15. Vệ sinh, khử khuẩn môi trường tại cơ sở lao động (30 điểm)	
<i>15.1. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn.</i>	
- Có đầy đủ	0 điểm.
- Có nhưng không đầy đủ	05 điểm.
- Không có	10 điểm.
<i>15.2. Sử dụng dung dịch khử khuẩn.</i>	
- Đúng quy định	0 điểm.
- Không đúng quy định	05 điểm.

<i>15.3. Thực hiện làm sạch bề mặt trước khi khử khuẩn hằng ngày.</i>	
- Có đầy đủ theo quy định	0 điểm
- Có nhưng không đầy đủ	03 điểm
- Không có	05 điểm
<i>15.4. Phương pháp khử khuẩn.</i>	
- Đúng quy định	0 điểm
- Không đúng quy định	05 điểm
<i>15.5. Bố trí thùng rác có nắp đậy tại các vị trí thuận tiện.</i>	
- Có đầy đủ	0 điểm
- Có nhưng không đầy đủ	03 điểm
- Không có	05 điểm

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN NGUY CƠ

1. Chỉ số nguy cơ lây nhiễm (sau đây gọi tắt là CSNCLN)

CSNCLN được tính bằng tổng số điểm thực tế chấm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh chia cho tổng số điểm của các chỉ số từ 1 đến 15 phần II ở trên nhân với 100.

$$\text{CSNCLN} = (\text{CS1} + \text{CS2} + \text{CS3} + \dots + \text{CS15}) / 300 * 100.$$

2. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá đối với từng phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất,... để xác định nguy cơ của từng phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất, ...

- Đánh giá đối với toàn bộ cơ sở sản xuất, kinh doanh bằng trung bình cộng điểm đánh giá của từng phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất,...

- Nếu số điểm của từng nội dung số 8, 14, 15 đạt trên 50% sẽ bị coi là điểm liệt và sẽ xếp luôn thuộc nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao.

- Việc tạm dừng hoạt động hay thực hiện các biện pháp khắc phục của cơ sở sản xuất, kinh doanh sẽ áp dụng theo từng phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất,... và theo mức độ nhóm nguy cơ lây nhiễm.

- Đối với nội dung số 2 (Mật độ người lao động ở các phân xưởng tính bằng số diện tích làm việc cho 01 người lao động) và nội dung số 12.3 (Mật độ người trên xe) thực hiện chấm điểm khi có yêu cầu giãn cách của Chính phủ hoặc Ban Chỉ đạo quốc gia hoặc Bộ, ngành liên quan. Nếu không chấm điểm thì được tính là 0 điểm (không điểm) và số điểm tối đa của nội dung số 2 và nội dung số 12.3 không tính vào mẫu số chung khi tính chỉ số nguy cơ lây nhiễm chung của cơ sở sản xuất, kinh doanh.

3. Xếp loại nhóm nguy cơ lây nhiễm

- Tổng số điểm chấm đạt dưới hoặc bằng 15%: Rất ít nguy cơ. Phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất... /Cơ sở sản xuất, kinh doanh được hoạt động tuy nhiên vẫn thường xuyên duy trì và đánh giá nhằm đảm bảo các điều kiện phòng, chống dịch.

- Tổng số điểm chấm đạt từ 16- 30%: Nguy cơ lây nhiễm thấp. Phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất... /Cơ sở sản xuất, kinh doanh được hoạt động, phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở chỉ số thành phần cao nhất.

- Tổng số điểm chấm đạt từ 31-50%: Nguy cơ lây nhiễm trung bình. Phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất... /Cơ sở sản xuất, kinh doanh có thể được hoạt động với điều kiện phải thường xuyên đánh giá và khắc phục các chỉ số thành phần cao nhất mới được phép hoạt động.

- Tổng số điểm chấm đạt từ 51- 80%: Nguy cơ lây nhiễm cao. Phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất... /Cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có ngay giải pháp khắc phục các tồn tại để giảm thiểu nguy cơ. Nếu không, có thể phải tạm dừng hoạt động.

- Tổng số điểm chấm đạt từ 81 - 100%: Nguy cơ lây nhiễm rất cao. Phân xưởng, dây chuyền, khu vực sản xuất... /Cơ sở sản xuất, kinh doanh phải dừng hoạt động và thực hiện ngay giải pháp khắc phục các tồn tại để giảm thiểu nguy cơ.